

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 365/TTg-TCCV

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

V/v thành lập đơn vị hành chính đô thị

Kính gửi:

- Đồng chí Bộ trưởng Bộ Nội vụ;
- Đồng chí Bộ trưởng Bộ Xây dựng;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Thực hiện Kết luận số 224-KL/TW ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Văn bản số 1184-CV/VPTW ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng “rà soát, đánh giá tổng thể các địa phương sau 01 năm hợp nhất, sáp nhập; trường hợp có đủ điều kiện theo quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền nâng cấp lên chính quyền đô thị (thành phố/phường)”, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

I. VỀ MỤC TIÊU, YÊU CẦU CHUNG

1. Quán triệt Nghị quyết Đại hội XIV, các chủ trương định hướng của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị về phát triển đô thị và thành lập các đơn vị hành chính (ĐVHC) đô thị, hoàn thành mục tiêu đến năm 2030 tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 50%, trong năm 2026 phát triển một số tỉnh trở thành thành phố, nâng cấp các xã đủ điều kiện trở thành phường. Đẩy nhanh tốc độ và nâng cao chất lượng đô thị hoá, phát triển đô thị bền vững theo mạng lưới, hình thành một số đô thị, chuỗi đô thị động lực thông minh kết nối với khu vực và thế giới.

2. Rà soát các điều kiện, tiêu chuẩn, tiêu chí về thành lập thành phố và thành lập phường quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC, Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị và các văn bản pháp luật liên quan để có định hướng đầu tư, phát triển hệ thống đô thị, ĐVHC đô thị phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và của địa phương; đề xuất ngay việc thành lập thành phố và phường

đối với các ĐVHC đủ điều kiện, tiêu chuẩn, tiêu chí, nhất là việc thành lập phường tại các xã được hình thành từ các thị trấn trước đây.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đối với các thành phố được hình thành sau sắp xếp năm 2025 (Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ)

Rà soát, đánh giá thành phố mới theo các tiêu chuẩn của đô thị loại I quy định tại Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 và các văn bản pháp luật liên quan để có kế hoạch, giải pháp cụ thể, lộ trình đầu tư phát triển đô thị, bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng đô thị theo quy định, nhất là các tiêu chuẩn về hạ tầng đô thị, hoàn thành trong năm 2027. Đồng thời rà soát toàn bộ hệ thống đô thị trực thuộc để phân loại đô thị loại II và loại III theo quy định mới, trong đó chú ý một số tiêu chuẩn về phát triển đô thị bền vững, về hạ tầng giao thông, cấp thoát nước, hạ tầng xã hội,....

2. Đối với các tỉnh định hướng thành lập thành phố trực thuộc trung ương

Căn cứ các chủ trương của Đảng, Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC, khẩn trương rà soát, đánh giá theo các điều kiện, tiêu chuẩn ĐVHC của thành phố. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch (hoặc đề án) để tập trung ưu tiên mọi nguồn lực, bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn theo lộ trình từng năm trong giai đoạn 2026 - 2030. Trường hợp đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn thì thực hiện ngay quy trình, thủ tục xây dựng hồ sơ Đề án trình Chính phủ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Chấp hành trung ương và trình Quốc hội xem xét, quyết định thành lập thành phố. Trong đó lưu ý, điều kiện về phù hợp với quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, tiêu chuẩn về phân loại đô thị loại I quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 và Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15, nội dung đề án theo quy định tại Điều 8 Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15,....

3. Đối với thành lập các phường

Căn cứ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, các tiêu chuẩn của phường và tiêu chuẩn phân loại đô thị quy định tại Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15, Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 và các văn bản pháp luật liên quan, rà soát, đánh giá các xã trên địa bàn, nhất là đối với các xã được hình thành từ việc sắp xếp các thị trấn trước đây. Trường hợp đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn thành lập phường theo quy định thì thực hiện quy trình, thủ tục xây dựng hồ sơ Đề án thành lập các ĐVHC đô thị cấp xã (phường) trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định (trước ngày 15 tháng 6 năm 2026). Trong đó lưu ý điều kiện về phù hợp với quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, tiêu chuẩn về tỷ lệ đô thị hóa quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 (phạm vi phân loại đô thị không nhất thiết phải trùng với

phạm vi thành lập phường), nội dung đề án theo quy định tại Điều 8 Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15, việc chuyển tiếp phân loại đô thị đối với các thị trấn trước đây quy định tại Điều 15 Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Bộ Nội vụ:

a) Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương rà soát tiêu chuẩn thành lập ĐVHC đô thị; phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong quá trình xây dựng hồ sơ Đề án trình cấp có thẩm quyền, phấn đấu đến hết tháng 6 năm 2026 hoàn thành việc thành lập các phường trên cơ sở các xã đã đủ điều kiện tiêu chuẩn, nhất là các xã hình thành từ sắp xếp thị trấn năm 2025 hoặc đã có khu vực được phân loại đô thị trước đây.

b) Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện chậm nhất ngày 20 tháng 6 năm 2026.

2. Bộ Xây dựng:

- Khẩn trương hoàn thành việc lập, phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị và nông thôn, bảo đảm Quy hoạch này được ban hành trước ngày 30 tháng 4 năm 2026.

- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương rà soát, phân loại đô thị theo quy định mới của Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15; bảo đảm đến năm 2030 tỷ lệ đô thị hóa trên 50%.

- Báo cáo kết quả thực hiện qua Bộ Nội vụ trước ngày 17 tháng 6 năm 2026 để tổng hợp chung báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20 tháng 6 năm 2026.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

a) Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ hoàn thành việc rà soát, đánh giá và xây dựng kế hoạch để hoàn thiện các tiêu chuẩn của đô thị loại I theo yêu cầu tại khoản 1 Mục II Văn bản này, gửi báo cáo về Bộ Nội vụ, Bộ Xây dựng trước ngày 15 tháng 6 năm 2026 để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh định hướng thành lập thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành việc rà soát đánh giá theo yêu cầu tại khoản 2 Mục II Văn bản này và gửi báo cáo kế hoạch thực hiện về Bộ Nội vụ, Bộ Xây dựng trước ngày 15 tháng 6 năm 2026 để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện các công việc tại khoản 3 Mục II Văn bản này và gửi báo cáo kế hoạch thực hiện về Bộ Nội vụ, Bộ Xây dựng trước ngày 15 tháng 6 năm 2026 để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Đối với các xã đã đủ điều kiện, tiêu chuẩn thành lập phường, nhất là các xã được hình thành từ thị trấn và các xã đã được phân loại đô thị, khẩn trương thực hiện trình tự, thủ tục xây dựng đề án, trình Chính phủ (qua Bộ Nội vụ thẩm định)

trước ngày 15 tháng 6 năm 2026 để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

d) Thực hiện ngay việc đầu tư xây dựng, phát triển đô thị theo định hướng của Trung ương, Bộ Chính trị và Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm đến năm 2030 tỷ lệ đô thị hóa của cả nước đạt trên 50%.

Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Bộ Nội vụ để tổng hợp, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để giải quyết, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTgCP Phạm Thị Thanh Trà;
- Bộ Nội vụ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- VPCP: BTCN, Trợ lý TTg,
các Vụ: CN, QHĐP;
- Lưu: VT, TCCV (02) Hậu.5

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Thị Thanh Trà